

VỀ NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC VĂN BẢN “TÁC GIA NGUYỄN ĐÌNH CHIẾU” (NGỮ VĂN 11 NÂNG CAO)

○ THS. NGUYỄN PHƯỚC HOÀNG*

Nguyễn Đình Chiểu là một trong 9 tác gia tiêu biểu của nền văn học Việt Nam. Đặc biệt, ông đã có những cống hiến rất to lớn cho nền văn học trung đại Việt Nam giai đoạn cuối thế kỉ XIX nên được đưa vào giảng dạy ở chương trình phổ thông hiện nay. Trong sách giáo khoa (SGK) Ngữ văn (NV) 11 (nâng cao) hiện hành, theo chúng tôi, mặc dù văn bản (VB) «*Tác gia Nguyễn Đình Chiểu*» đã có sự đổi mới nội dung và cả phương pháp dạy học nhưng vẫn chưa làm rõ được vị trí vai trò quan trọng của tác gia này trong giai đoạn văn học thế kỉ XIX, đặc biệt là văn học Nam bộ lúc bấy giờ cũng như sự đóng góp to lớn về những thành tựu sáng tác thơ văn và cả những nét độc đáo riêng về cuộc đời của Nguyễn Đình Chiểu.

Bài viết nhằm trao đổi một số vấn đề khi dạy VB «*Tác gia Nguyễn Đình Chiểu*», hi vọng giúp người học hiểu sâu sắc hơn về tác gia lớn này.

1. Về nội dung VB

Ngoài những nội dung mà SGK NV 11 (nâng cao) đề cập, có thể thấy, điểm nổi bật đầu tiên ở Nguyễn Đình Chiểu là *một tác gia văn học của Nam bộ* với nhiều tác phẩm xuất sắc đóng góp to lớn cho văn học Nam bộ ở cuối thế kỉ XIX nói riêng, nền văn học dân tộc nói chung. Mở đầu cho sự nghiệp văn chương của mình, Nguyễn Đình Chiểu đã «khắc sâu» vào lòng người bằng tác phẩm *Lục Vân Tiên* bất hủ. Tác phẩm này là bản trường ca đề cập về luân lí đạo đức của con người - đó là: trai thời trung với nước, hiếu với cha mẹ, giúp nước cứu dân; gái thì tiết hạnh; mọi người ăn ở với nhau có thủy có chung, luôn sẵn sàng cứu giúp nhau trong những cơn hoạn nạn «*Trai thời trung hiếu làm đầu/Gái thời tiết hạnh làm câu trau mình*» (*Lục Vân Tiên*); là lòng hào hiệp, khí phách của con người Nam bộ, luôn thể hiện tấm lòng nhân nghĩa, vẹn tròn đạo lí

làm người. Có thể nói, tác phẩm đã thể hiện được tâm tư tình cảm và ước mơ khát vọng của quần chúng nhân dân Nam bộ nên họ rất say mê, yêu mến tác phẩm.

Nguyễn Đình Chiểu còn là hiện thân cho nền văn hóa miền Nam. Vốn ảnh hưởng sâu đậm từ truyền thống tốt đẹp của quê hương nên con người ông rất giàu tình cảm yêu thương, sống gắn bó với quần chúng lao động, đạo đức, lối sống và theo đúng mục thước của một nhà nho chân chính. Ở Nguyễn Đình Chiểu luôn có sự nhất quán - yêu cái thiện, ghét cái xấu, cái ác; thấy chuyện bất bằng không chịu đứng nhìn mà sẵn sàng xả thân cứu giúp, thà hi sinh bản thân mình để đem lại hạnh phúc cho mọi người mà không màng đến việc đền đáp công ơn. Cốt cách tốt đẹp ấy đã được ông thể hiện rất rõ nét trong *Lục Vân Tiên* qua những nhân vật chính diện như *Lục Vân Tiên, Kiều Nguyệt Nga, Hớn Minh, Tử Trục, Dương Tử và Hà Mậu*,... Ông cũng đã thẳng thừng lên án phê phán, tỏ thái độ căm ghét kẻ gian tà, bất nhân bất nghĩa, đi ngược lại với đạo lí truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc như các nhân vật *Bùi Kiệm, Trịnh Hâm, Võ Công*,... Đặc biệt hơn, bản thân ông còn ngời lên một tinh thần yêu nước, thương dân mãnh liệt. Dù trong hoàn cảnh mù loà ông vẫn thể hiện tinh thần chiến đấu bằng ngòi bút của mình để cổ vũ nhân dân đứng lên chống kẻ thù. Đó còn là một nhân cách cao đẹp của người cầm bút chân chính, không uốn cong ngòi bút của mình để ngã nghiêng theo thời cuộc mà làm tay sai cho giặc như bao kẻ hèn hạ khác. Ông luôn tỏ thái độ tự tại, dũng cảm, một lòng đấu tranh cho chân lí, lẽ phải, vì đất nước, vì dân tộc. Phẩm chất và nhân cách cao đẹp của ông không những đã được nhân dân Nam bộ nói

* Trưởng Đại học Bạc Liêu

riêng, nhân dân cả nước nói chung luôn ngưỡng mộ, tôn kính mà ngay cả bọn giặc Pháp lúc bấy giờ cũng rất nể sợ...

Một điểm rất độc đáo và dễ thấy nữa ở tác gia này là *cuộc đời và sự nghiệp sáng tác văn học dường như gắn liền, hoà quyện làm một*. Nguyễn Đình Chiểu sinh ra và lớn lên ở tại đất Đồng Nai, Gia Định và là người con ưu tú của quê hương Nam bộ. Chính sự giáo dục, dạy dỗ chu đáo từ gia đình và người thầy đã giúp ông sớm ý thức việc học tập, tu dưỡng bản thân để tạo cho mình vốn kiến thức sâu rộng nhằm phục vụ cho dân tộc sau này. Vừa bước vào tuổi 26, cái tuổi thanh niên đang rực cháy với những ước mơ, khát vọng đẹp đẽ nhất của đời người thì ông lại gặp hoàn cảnh trở trêu, đầy bất hạnh: đang chuẩn bị dự khoa thi thì hay tin mẹ mất phải đành bỏ thi trở về chịu tang và trên đường về phần vì thương khóc mẹ, phần vì bệnh tật đã làm ông mù cả đôi mắt; về đến nhà lại bị gia đình đã từng hứa hôn phụ bạc... Mặc dù gặp bao nỗi bất hạnh như vậy nhưng ông không hề buông xuôi, phó mặc cho số phận mà luôn ngẩng cao đầu, cứng cỏi vươn lên để rèn mình trở thành người có ích cho xã hội, quê hương. Công việc «hành đạo» giúp đời của ông là dạy học, bốc thuốc và viết văn, làm thơ. Riêng lĩnh vực văn thơ, bản thân ông đã rất ý thức trong việc dùng ngòi bút của mình để truyền đạo lí đến mọi người dân. Nhân vật Lục Vân Tiên trong tác phẩm cùng tên là hiện thân của con người Nguyễn Đình Chiểu, chỉ có điểm khác là sau này Lục Vân Tiên được uống thuốc tiên nên được sáng mắt trở lại còn bản thân ông thì không. Phải chăng qua chi tiết này, tác gia Nguyễn Đình Chiểu muốn gửi gắm ước mơ khát vọng kinh bang tế thế của mình đối với dân, với nước.

Khi thực dân Pháp xâm lược nước ta, trong hoàn cảnh nước mất nhà tan, triều đình nhà Nguyễn nhu nhược đầu hàng, Nguyễn Đình Chiểu càng căm thù giặc sâu sắc và thể không đội trời chung với chúng. Năm 1858, giặc Pháp chiếm thành Gia Định, ông bỏ về quê vợ ở làng Thanh Ba, huyện Cần Giuộc. Khi ba tỉnh miền Đông Nam kì cũng rơi vào tay Pháp, một lần nữa, Nguyễn Đình Chiểu cùng gia đình lại xuôi thuyền về làng An Đức, tổng Bảo An, tỉnh Vĩnh Long (nay là huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre) và sống gần gũi, gắn bó với quần chúng nhân dân cho đến

cuối đời. Có thể nói, việc trôi dạt của Nguyễn Đình Chiểu đã thể hiện lòng căm thù giặc và thể không cùng sống với lũ giặc «lang sa» chứ không phải bỏ đời trốn chạy. Ngay hoàn cảnh ấy, hình tượng nhân vật Kì Nhân Sư trong tác phẩm *Ngư Tiều y thuật vấn đáp* là bóng dáng của con người Nguyễn Đình Chiểu lại lần nữa được xuất hiện. Nhân vật Kì Nhân Sư là một danh y nổi tiếng, đồng thời còn là một người có tấm lòng yêu nước thương dân nồng nàn. Đất nước bị xâm lăng, Kì Nhân Sư đã thể hiện tấm lòng kiên trung của mình bằng hành động quyết liệt đó là tự xông mù đôi mắt mình để khỏi phải bị kẻ thù dụ dỗ hợp tác, vì nếu hợp tác là đầu hàng, làm tay sai cho lũ giặc. «*Thà cho trước mắt mù mù/Còn hơn ngồi thấy kẻ thù quân thân*» (*Ngư Tiều y thuật vấn đáp*). Tư tưởng, thái độ quyết liệt của nhân vật này trước kẻ thù, cũng như tình cảm đối với dân, với nước cũng chính là tư tưởng, tình cảm của Nguyễn Đình Chiểu. Qua đó ông còn mơ ước tin tưởng đất nước có ngày dẹp được bọn giặc lang sa, giành lại hoà bình độc lập «*Sau trời Thúc Quý tan mây/Sông trong biển lặng mắt thấy sáng ra*».

Sự nghiệp văn thơ của Nguyễn Đình Chiểu không chỉ có giá trị về mặt nội dung tư tưởng mà còn *rất thành công ở mặt nghệ thuật*. Về ngôn ngữ, toàn bộ sáng tác của ông hầu hết viết bằng chữ Nôm. Điều này không những giúp quần chúng nhân dân lao động dễ dàng tiếp nhận mà còn cho thấy Nguyễn Đình Chiểu là nhà thơ có ý thức về tinh thần dân tộc, đề cao tiếng nói của dân tộc. Ngoài ra, các nhân vật trong các tác phẩm của Nguyễn Đình Chiểu - dù ở giai đoạn trước hay sau khi thực dân Pháp xâm lược - đều được tác gia xây dựng rất chân thực, gần gũi với tính cách, khí phách của người dân Nam bộ. Họ là những người có lòng yêu nước nồng nàn, không chịu sống dưới ách áp bức bóc lột, không chịu luồn cúi trước giặc ngoại xâm mà luôn ngẩng cao đầu thể hiện tinh thần bất khuất chống giặc cứu nước dù phải nếm trải bao hi sinh mất mát: «*Thà thác mà dựng câu địch khải, về theo tổ phụ cũng vinh/Hơn còn mà chịu chữ đầu Tây, ở với man di rất khờ*» (*Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc*). Có thể nói, với những đóng góp to lớn cùng những thành tựu trong sáng tác, tác gia Nguyễn Đình Chiểu xứng đáng là nhà thơ của nhân dân Nam bộ.

Như vậy, sự gắn kết giữa cuộc đời và thơ văn Nguyễn Đình Chiểu là một điều hết sức độc đáo và rất riêng. Qua các nhân vật chính trong tác phẩm của mình, Nguyễn Đình Chiểu đã bộc bạch được nỗi niềm suy nghĩ, tình cảm và ước mơ khát vọng của chính mình. Chính vì thế, trong giai đoạn văn học này, khó có nhà thơ, nhà văn nào thể hiện được như ông.

2. Về phương pháp dạy học VB

Theo chúng tôi, trước tiên, để dạy học VB «*Tác gia Nguyễn Đình Chiểu*» đạt hiệu quả, người dạy cần gắn bài dạy với đời sống văn hoá Nam bộ - hay nói cách khác, phải đặt Nguyễn Đình Chiểu vào môi trường văn hoá Nam bộ thì mới giúp cho người học thấy được cái hay và nét riêng của tác gia này. Bởi chính môi trường văn hoá, xã hội Nam bộ đã sản sinh và vun bồi nhân cách, tài năng cho Nguyễn Đình Chiểu. Cụ thể, GV cần yêu cầu HS tìm những từ ngữ của quần chúng Nam bộ thường hay được sử dụng trong giao tiếp hằng ngày mà Nguyễn Đình Chiểu chất lọc đưa vào các tác phẩm. Đó là thứ ngôn ngữ bình dân trong sáng giản dị, mang sắc thái Nam bộ: «*Quán rằng: ghét việc tầm phào... (Lục Vân Tiên), hay «Dù đui mà khỏi danh nhơ/Còn hơn có mất ăn dạ tanh rình» (Ngư tiều y thuật vấn đáp)*. Việc khám phá ngôn ngữ Nam bộ sẽ giúp người học dễ hiểu, khơi được tình cảm, cảm xúc gần gũi với tâm tư tình cảm của bản thân người học.

GV cũng cần yêu cầu HS khám phá việc xây dựng các nhân vật mang tích cách con người Nam bộ. Đó là những con người trọng nghĩa khinh tài, sâu nặng ân tình: «*Quán rằng: Thương đấng anh hùng/Đưa ba hườn thuốc để phòng hộ thân (Lục Vân Tiên); cương trực, dứt khoát có khi nóng nảy: «... Tôi bèn nổi giận một khi/Vật chàng xuống đó bẻ đi một giò...» (Lục Vân Tiên)*. Điều này chứng tỏ Nguyễn Đình Chiểu là người luôn hoà mình với quần chúng nhân dân lao động cũng như rất am tường về lối sống và nét văn hoá của người dân Nam bộ.

Bên cạnh đó, GV có thể tổ chức các hoạt động ngoại khoá, diễn dã nơi tác gia sinh ra cũng như nơi sinh sống và hoạt động. Những hoạt động này không chỉ giúp người học tận mắt chứng kiến quê hương cùng những nơi đã ghi lại dấu tích hoạt động một thời của tác gia Nguyễn Đình Chiểu, mà còn hiểu và

trân trọng con người và sự cống hiến của ông cho nền văn học dân tộc ở giai đoạn nửa cuối thế kỉ XIX.

Ngoài ra, thông qua những công trình khoa học nghiên cứu về tác gia, người dạy có thể đưa vào những nhận xét đánh giá của các nhà thơ, nhà phê bình nghiên cứu có tên tuổi như cố thủ tướng Phạm Văn Đồng, Đặng Thai Mai, Xuân Diệu... giúp cho bài dạy tác gia tăng tính thuyết phục, đồng thời khẳng định thêm vị trí, vai trò, tầm quan trọng về con người và sự nghiệp sáng tác của tác gia Nguyễn Đình Chiểu đối với nền văn học dân tộc ta, đặc biệt là trong giai đoạn thế kỉ XIX.

Nguyễn Đình Chiểu là một tác gia có vị trí rất quan trọng và có tầm ảnh hưởng lớn đối với nền văn học trung đại Việt Nam, đặc biệt giai đoạn văn học thế kỉ XIX. Cuộc đời và sự nghiệp văn học của ông là một bài học lớn về nhân cách sáng trong và lòng yêu nước nồng nàn. Vì vậy, việc dạy học VB «*Tác gia Nguyễn Đình Chiểu*» không chỉ khám phá được bao điều tốt đẹp từ cuộc đời và thơ văn của ông mà còn giúp thế hệ hôm nay và mai sau luôn học tập, noi theo tấm gương đạo đức người sáng từ Nguyễn Đình Chiểu. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Ngọc Thiệu. **Nguyễn Đình Chiểu - về tác gia và tác phẩm**. NXB Giáo dục, H.2003.
2. Tuấn Thành - Anh Vũ. **Nguyễn Đình Chiểu - Tác phẩm và lời bình**. NXB Văn học, H.2007.
3. Nguyễn Văn Châu. “Nguyễn Đình Chiểu - nhân cách của một nhà văn hóa lớn”. Tạp chí Văn nghệ sông Cửu Long, số 11/2005.
4. Phan Trọng Luận (chủ biên). **Phương pháp dạy học văn**. NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 1999.
5. Nguyễn Văn Tùng - Lê Hồng Mai (Tuyển chọn). **Hỏi - đáp về các tình huống khó trong dạy và học ngữ văn**. NXB Giáo dục, H.2009.

SUMMARY

Nguyen Dinh Chieu is one of the typical ninth authors in Vietnamese literature. Not only the great literature achievements that support a lot of the south Vietnam at the end stage XIX but also he has special and original composing as the same his generation authors. Therefore, continuing renovat of teaching about the author Nguyen Dinh Chieu with content as well as its method in order to help the students clearly understand about this great author in highschool program is very necessary and useful.